

BÁO CÁO
Tổng kết Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện Công văn số 3500/BCT-XNK ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc báo cáo tổng kết Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo một số nội dung như sau:

1. Số liệu về các loại hình hạ tầng thương mại biên giới

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cung cấp số liệu các loại hình hạ tầng thương mại biên giới: Chợ biên giới, trung tâm logistic, kho hàng hóa... gắn với các cửa khẩu biên giới theo Phụ lục gửi kèm.

2. Tình hình thực hiện quy hoạch hạ tầng thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh

Kết cấu hạ tầng thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh trong những năm gần đây được quan tâm đầu tư và có những bước phát triển nhất định, giao thông đi lại thuận tiện, đầu tư một số hạ tầng kỹ thuật thiết yếu. Tuy nhiên, do hạn chế về nguồn vốn nên hạ tầng thương mại của tỉnh dù có cải thiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập, chưa tương xứng với tiềm năng thương mại biên giới của tỉnh.

2.1. Mạng lưới chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Trên địa bàn tỉnh hiện có 02 chợ biên giới đang hoạt động: Chợ xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy và chợ dân sinh xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi; hoạt động của các chợ biên giới trên địa bàn tỉnh chưa thật sự hiệu quả, chủ yếu là chợ tạm, chợ quy mô nhỏ lẻ phục vụ mua bán của cư dân biên giới; mặt hàng kinh doanh tại chợ chưa phong phú, chủ yếu là một số mặt hàng thiết yếu để phục vụ đời sống.

Thời gian họp chợ chủ yếu là bán thời gian, chưa khai thác hết công năng của chợ; Hàng hóa lưu thông tại các chợ chủ yếu là các mặt hàng thiết yếu và một số đặc sản của địa phương; Mô hình quản lý chợ biên giới: do các chợ biên giới có quy mô nhỏ, lẻ nên việc quản lý do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

Hiện nay, dự án chợ biên giới tại Khu I - Khu Kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y đang trong quá trình kêu gọi đầu tư và xây dựng một số hạng mục của dự án.

BẢNG 1: THỰC TRẠNG MẠNG LƯỚI CHỢ BIÊN GIỚI TỈNH

STT	Tên chợ	Địa chỉ	Mô hình quản lý	Phân hạng	Hiện trạng
1	Chợ xã Rờ Koi	Xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy	UBND xã	Hạng 3 (bán kiên cố)	Đang hoạt động
2	Chợ dân sinh xã Bờ Y	Xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi	UBND xã	Hạng 3 (bán kiên cố)	Đang hoạt động
3	Chợ biên giới trong KKTCK	Xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi	Ban Quản lý Khu kinh tế	Hạng 2 (kiên cố)	Đang xây dựng

2.2. Thực trạng hệ thống kho, bãi và hạ tầng thương mại khác

Tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi: có một khu phi thuế quan, khu thương mại công nghiệp hoạt động theo loại hình khu phi thuế quan nhưng hiệu quả còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu mua sắm và sự kỳ vọng của nhân dân vùng biên giới cũng như khách du lịch. Hiện nay, khu thương mại - công nghiệp cửa khẩu đang trong giai đoạn thực hiện tái đầu tư, mở rộng diện tích, phương thức hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đa dạng hàng hóa, đa dạng loại hình dịch vụ.

Tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, đang kêu gọi các dự án đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ như Kho ngoại quan, Khu Siêu thị miễn thuế; Trung tâm thương mại dịch vụ cửa khẩu; điểm tập kết hàng hóa xuất nhập khẩu; các cửa hàng miễn thuế.

Ngoài các dự án phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, tại cửa khẩu còn có các dịch vụ hỗ trợ hoạt động thương mại biên giới như dịch vụ thu đổi ngoại tệ (*03 quầy thu đổi ngoại tệ hoạt động theo qui định của Nhà nước*), dịch vụ tư vấn hỗ trợ kê khai thủ tục hải quan, dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ lưu trú, cửa hàng xăng dầu, cửa hàng ăn uống.

2.3. Thu hút nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại biên giới

Trong thời gian qua, hệ thống cửa khẩu biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia được hình thành và phát triển đã phát huy vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, thương mại và cải thiện nâng cao đời sống nhân dân vùng biên giới giữa các nước.

Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến thương mại, công tác kiểm tra, kiểm soát hàng hoá lưu thông trên thị trường tạo sự thông thoáng, kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp thực hiện hợp tác, đầu tư sản xuất, kinh doanh tại địa bàn tỉnh Kon Tum.

Triển khai giải pháp đẩy mạnh đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại dịch vụ, đặc biệt chú trọng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đến cửa khẩu, bến bãi kho tàng, chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa

khẩu, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Thực hiện các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu; tạm nhập, tái xuất; thương mại biên giới tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng thu hút các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh Kon Tum.

Khảo sát, nắm bắt tình hình tại các cửa khẩu, khu vực biên giới nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đầu tư, xuất nhập khẩu, các hoạt động trao đổi thương mại biên giới; nghiên cứu trao đổi học tập kinh nghiệm phát triển thương mại biên giới, phát triển Khu kinh tế cửa khẩu của các địa phương và Lào, Campuchia để vận dụng hợp lý cho quản lý, phát triển thương mại biên giới, phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các lực lượng chức năng tại cửa khẩu như biên phòng, hải quan, y tế, kiểm dịch, công an cùng phối hợp để làm các thủ tục xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh nhanh gọn, thuận lợi nhất; các thủ tục thông quan hàng hóa tại cửa khẩu ở 2 bên đã được giải quyết nhanh chóng theo hướng đơn giản hóa và nâng cao thời gian làm việc tạo thuận lợi cho xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu; khuyến khích các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại biên giới.

3. Triển khai kế hoạch, chương trình hợp tác với các nước có chung đường biên giới

3.1. Công tác xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển và quản lý hạ tầng thương mại biên giới

Triển khai Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1889/KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2021 về thực hiện Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Kon Tum.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, thu hút đầu tư và phát triển thương mại biên giới của tỉnh; định hướng chuyển đổi cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu theo hướng bền vững, tạo giá trị gia tăng cao; cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, phục vụ cho doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội. Tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại biên giới.

3.2. Kế hoạch kết nối và phát triển hạ tầng thương mại biên giới với các nước có chung đường biên giới

Khai thác tối đa lợi thế hiện có của hạ tầng thương mại biên giới. Phát triển đồng bộ các kết cấu hạ tầng cho thương mại biên giới, đưa hạ tầng vật chất kỹ thuật trở thành tiền đề mở đường cho thương mại biên giới phát triển.

Thực hiện đúng tiến độ các quy hoạch, đề án phát triển hạ tầng của tỉnh và của quốc gia, trong đó có hạ tầng thương mại biên giới. Đầu tư phát triển hạ tầng

khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y; nâng cấp cửa khẩu Đăk Long, Đăk Blô lên thành cửa khẩu chính, mở cửa khẩu phụ khu vực biên giới huyện Ia H'Drai.

Tăng cường thu hút đầu tư cho hạ tầng thương mại biên giới từ nhiều nguồn vốn khác nhau. Tập trung nguồn lực nâng cấp và hoàn thiện các dự án, công trình trọng điểm tại cửa khẩu, chú trọng đầu tư hạ tầng logistics. Hình thành một số ngành dịch vụ liên quan đến hoạt động kinh tế cửa khẩu.

Khai thác hiệu quả hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu và các chợ biên giới, phát triển mạng lưới chợ biên giới trên địa bàn tỉnh kết hợp chặt chẽ với trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy du lịch, tăng cường giao lưu văn hóa và hợp tác giữa các địa phương, vùng miền, phòng chống buôn lậu và bảo vệ môi trường.

3.3. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại

Thường xuyên tổ chức, làm đầu mối vận động các doanh nghiệp mời các doanh nghiệp của Lào và Campuchia tham gia hội chợ, triển lãm do tỉnh tổ chức đồng thời tham gia các hội chợ, triển lãm do 03 nước tổ chức.

Trao đổi và thông báo cho nhau các thông tin có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, kịp thời phối hợp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tạo điều kiện các ngành công tác tại hai Cửa khẩu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và góp phần thúc đẩy các hoạt động hợp tác phát triển kinh tế thương mại giữa các tỉnh trong tam giác phát triển.

Công bố cho các thương nhân được thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa cho các doanh nghiệp để được hưởng các ưu đãi từ Hiệp định thương mại biên giới Việt - Lào góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho cư dân biên giới, thương nhân biên giới, các tổ chức, cá nhân có hàng hóa qua lại cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Xúc tiến thương mại: Tiếp tục xây dựng và triển khai các đề án xúc tiến thương mại như: Tham gia, vận động, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ định hướng xuất khẩu, tổ chức các đoàn giao dịch thương mại tại nước ngoài, chú trọng vào các thị trường truyền thống và thị trường mới thuộc các nước FTA đã ký kết với Việt Nam,...; ưu tiên cho chương trình xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu, nhất là phát triển thị trường xuất khẩu trọng điểm, thị trường truyền thống và xâm nhập thị trường mới cho từng ngành hàng của các nước nhập khẩu.

3.4. Hợp tác giữa các tỉnh biên giới

Chính quyền tỉnh Kon Tum, các tỉnh Nam Lào và các tỉnh Đông Bắc Campuchia thường xuyên giữ mối liên hệ với nhau. Thường xuyên cử đoàn cán bộ cấp cao thăm viếng hữu nghị, làm việc và ký kết biên bản thỏa thuận về hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục và an ninh quốc phòng; đồng thời tạo điều kiện cho các địa phương, các sở, ban ngành đoàn thể và các doanh nghiệp của mỗi bên qua lại trao đổi, học tập kinh nghiệm và hợp tác đầu tư với nhau trên tinh thần đôi bên cùng có lợi. Các tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh qua lại hợp tác, quan hệ kinh tế, chủ yếu đầu tư vào các lĩnh vực: Trồng cây công nghiệp, giao thông vận tải, khai thác, chế biến lâm sản, khai thác khoáng sản, khai thác tiềm năng du lịch...

3.5. Đánh giá kết quả thực hiện Bản ghi nhớ về kết nối và phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Triển khai hiệu quả Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tạo thuận lợi trong công tác phối hợp thực hiện giữa các sở, ban ngành, địa phương biên giới, các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Kon Tum với các cơ quan có thẩm quyền của các tỉnh biên giới Lào trong việc triển khai thực hiện Bản ghi nhớ. Góp phần thúc đẩy phát triển hạ tầng thương mại biên giới giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh biên giới Lào.

Triển khai Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1013/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc thực hiện bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia của tỉnh Kon Tum phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ.

4. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình

4.1. Kết quả đạt được

Quy mô thương mại biên giới của tỉnh có xu hướng gia tăng, đóng góp trong gia tăng quy mô thương mại của tỉnh.

Cơ sở vật chất kỹ thuật thương mại tại khu vực biên giới nói chung, tại khu vực cửa khẩu, chợ biên giới nói riêng đang dần được quan tâm, đầu tư theo hướng hoàn thiện, đảm bảo đáp ứng nhu cầu trao đổi hàng hóa tại khu vực biên giới, cửa khẩu.

Gia tăng về quy mô thương mại biên giới đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế không chỉ của các huyện biên giới mà còn đóng góp chung đối với tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Thương mại biên giới phát triển đã góp phần thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ hàng hóa và cải thiện đời sống của dân cư không chỉ tại khu vực biên giới mà còn trên địa bàn cả tỉnh.

Cùng với sự phát triển của thương mại biên giới, các dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới phát triển đã tạo điều kiện giải quyết việc làm cho người lao động ở các xã biên giới, hình thành các điểm tập trung dân cư mới.

Hoạt động thương mại biên giới của tỉnh không chỉ thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia mà còn thu hút các doanh nghiệp và lượng hàng

hóa lớn từ các tỉnh lân cận, đặc biệt là từ Gia Lai, Đắk Lắk, Thành phố Hồ Chí Minh,...

Tuyến biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng quốc gia, là đầu mối, cửa ngõ giao thông về đường bộ; đây cũng là vùng có đầu mối giao thương, trung chuyển hàng hóa và dịch vụ thương mại, du lịch của các nước tiểu vùng sông Mê Kông... Do vậy, phát triển kinh tế và thương mại trên tuyến biên giới này luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, thể hiện qua những chính sách thương mại biên giới nói chung, chính sách về đầu tư cơ sở hạ tầng khu vực biên giới, cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu..., đã thu hút doanh nghiệp và hàng hóa tại các cửa khẩu và chợ biên giới.

Quan hệ hữu nghị hợp tác truyền thống giữa Việt Nam - Lào - Campuchia luôn được duy trì và ngày càng phát triển tốt đẹp. Chính phủ hai nước luôn dành những ưu tiên và tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, kinh doanh tại Lào và Campuchia. Đây cũng là một trong những nhân tố thuận lợi thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới của tỉnh.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

Khu vực biên giới thường là đồng bào dân tộc thiểu số hoặc người dân có xuất phát điểm kinh tế thấp, cơ sở hạ tầng yếu kém, sản xuất chưa phát triển, không đủ hàng hóa để trao đổi, trình độ canh tác đơn giản, sản phẩm hàng hóa chưa có sức cạnh tranh... là những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động thương mại của tỉnh.

Quy mô và hiệu quả của hoạt động thương mại biên giới của tỉnh còn nhỏ bé, thiếu ổn định và chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế so sánh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa của tỉnh.

Trong hoạt động thương mại biên giới của tỉnh chưa xuất hiện những sản phẩm hàng hóa có tiềm năng và là lợi thế của tỉnh, mà chủ yếu là hàng hóa xuất khẩu từ các địa phương khác chuyển về.

Kết cấu hạ tầng khu vực biên giới, trong đó có hạ tầng thương mại biên giới còn thiếu và yếu, phát triển chưa đồng bộ, còn thiếu các loại hình thương mại hiện đại như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng giới thiệu sản phẩm, đặc biệt là hệ thống ngân hàng phục vụ cho nhu cầu thanh toán biên mậu và hệ thống chợ biên giới nhằm thúc đẩy việc trao đổi thương mại tỉnh.

Các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại khu vực biên giới, cửa khẩu còn chậm phát triển. Ngoài dịch vụ bốc xếp hàng hóa, các loại hình dịch vụ khác như kho bãi, thông quan, vận tải, kho vận, phân loại, đóng gói hàng hóa chưa phát triển, làm tăng chi phí cho doanh nghiệp xuất khẩu và giảm tính cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu do ảnh hưởng đến giá cả và chất lượng sản phẩm.

Hoạt động tại các chợ biên giới còn hạn chế, cơ sở hạ tầng xuống cấp, thiếu đầu tư và hoạt động với quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày của cư dân biên giới.

4.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới và đơn vị liên quan đã chủ động triển khai thực hiện Chương trình đúng với thực tế tình hình của địa phương và nhiệm vụ của các sở, ngành, đơn vị liên quan. Đồng thời, tiếp tục phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động; phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phục vụ công tác triển khai thực hiện nội dung liên quan đến Kế hoạch. Đây mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về phát triển hạ tầng thương mại biên giới, các văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương bằng nhiều hình thức: Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo; ban hành các văn bản thông báo; đăng tải các tin, bài, phóng sự; đăng các nội dung liên quan trên Cổng thông tin điện tử của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương...

Qua công tác tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai đến cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò của phát triển hạ tầng thương mại biên giới đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của tỉnh và của Quốc gia ngày càng được nâng cao, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động cụ thể mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội.

4.4. Đào tạo nguồn nhân lực

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo thực hiện:

- Tăng cường công tác đào tạo và có chính sách hấp dẫn thu hút lực lượng lao động có trình độ, kỹ thuật vào hoạt động thương mại và thương mại biên giới trên địa bàn, bao gồm cả cán bộ quản lý trong cơ quan nhà nước, cán bộ quản lý cấp cao tại doanh nghiệp và lao động phổ thông trong các doanh nghiệp.

- Khuyến khích, vận động, tuyên truyền doanh nghiệp đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ đi đôi với đào tạo và đào tạo lại lao động. Dân xây dựng lực lượng lao động có kỹ năng, có kiến thức chuyên môn và có ngoại ngữ trong thương mại biên giới nói riêng và xuất nhập khẩu nói chung.

- Đổi mới toàn diện, mạnh mẽ giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn theo các chương trình của Nhà nước và của tỉnh theo hướng gắn kết nhu cầu lao động của doanh nghiệp với chương trình đào tạo nghề của trường trung cấp, cao đẳng, đại học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt các chính sách sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, đào tạo nghề, giảm nghèo bền vững. Chú trọng đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng cho người dân còn khó khăn trong các khu kinh tế cửa khẩu để họ có cơ hội tìm kiếm việc làm.

5. Định hướng phát triển và đề xuất một số giải pháp thúc đẩy phát triển hạ tầng thương mại biên giới

5.1. Về cơ chế, chính sách quản lý thương mại biên giới

Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý và phát triển thương mại biên giới của tỉnh; định hướng chuyển đổi cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu theo hướng bền vững, tạo giá trị gia tăng cao; cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, phục vụ cho doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội.

Tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại biên giới; có cơ chế chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng kỹ thuật cũng như cung ứng các dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới.

Nâng cao hiệu quả quản lý thương mại biên giới, tuân thủ pháp luật của Việt Nam, Lào, Campuchia, cũng như các quy định, thông lệ quốc tế.

Tăng cường hợp tác với lực lượng chức năng quản lý thương mại biên giới của Lào, Campuchia, xây dựng và củng cố các cơ chế phối hợp song phương trong quản lý thương mại biên giới.

5.2. Về hạ tầng cho thương mại biên giới

Khai thác tối đa lợi thế hiện có của hạ tầng thương mại biên giới. Phát triển đồng bộ các kết cấu hạ tầng cho thương mại biên giới, đưa hạ tầng vật chất kỹ thuật trở thành tiền đề mở đường cho thương mại biên giới phát triển. Phát triển hạ tầng thương mại biên giới gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, ổn định phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh.

Tăng cường thu hút đầu tư cho hạ tầng thương mại biên giới từ nhiều nguồn vốn khác nhau. Tập trung nguồn lực nâng cấp và hoàn thiện các dự án, công trình trọng điểm tại cửa khẩu, chú trọng đầu tư hạ tầng logistics. Hình thành một số ngành dịch vụ liên quan đến hoạt động kinh tế cửa khẩu.

Khai thác hiệu quả hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu và các chợ biên giới, phát triển mạng lưới chợ biên giới trên địa bàn tỉnh kết hợp chặt chẽ với trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy du lịch, tăng cường giao lưu văn hóa và hợp tác giữa các địa phương, vùng miền, phòng chống buôn lậu và bảo vệ môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính báo cáo Bộ Công Thương (*Cục quản lý và phát triển thị trường trong nước*) biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Công Thương (đ/b);
- VP UBND tỉnh: PCVP Tạ Văn Lực (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TQT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp